

Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày 02 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Huynh
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Ông Lê Trọng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án. Điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Đồng Nai gồm: Bị cáo và cán bộ chiến sỹ thuộc nơi giam giữ đối với vụ án hình sự thụ lý số: 77/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo: Lê Hoàng P, tên gọi khác: Không; sinh năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Ấp X -Bà K, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Lê Thị B; vợ: Hoàng Thị O, sinh năm 1995; có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không .

Nhân thân: Ngày 24/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 05 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 110/2015/HSST), chấp hành xong ngày 15/10/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến nay tại nhà tạm giữ Công an

huyện L.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Hoàng P là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2015 đến nay. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ 45 phút ngày 16/01/2024, P điều khiển xe mô tô biển số 51T8-0259 đến khu vực Cầu M thuộc ấp Đ, xã L, huyện L để gặp đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, P nói với T1 bán cho 1.000.000 đồng tiền ma túy, T1 đồng ý, 05 phút sau T1 đưa cho P 02 gói nylon chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, P điều khiển xe mô tô đến ấp X, xã L. Đến 11 giờ 15 phút ngày 16/01/2024, Đội Cảnh sát Kinh tế và Ma túy Công an huyện L phối hợp Công an xã L, huyện L tuần tra phát hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phương tiện và người Phức. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần phía sau bên trái của P có 02 nylon dạng túi Z, kích thước mỗi gói 04 cm x 08 cm được hàn kín hai đầu bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng không rõ hình nghi là ma túy tổng hợp dạng đá nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoàng P.

Tại Bản kết luận giám định số 148/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,2226 gam loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKSLT ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án, đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Hoàng P mức án tù 20 tháng đến 24 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định số 148/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Đối với 01 xe mô tô biển số 51T8-0259 chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

Đối với người tên T1 chưa xác định được nhân thân, lai lịch có hành vi bán ma túy trái phép cho bị cáo P nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng P khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2015, sau khi mua ma túy của người tên T1, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 51T8-0259 đến ấp X, xã L. Đến 11 giờ 15 phút ngày 16/01/2024 thì bị Công an kiểm tra hành chính phát hiện bị cáo có tàng trữ ma túy đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã mô tả.

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Lê Hoàng P là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết tác hại của ma túy, ảnh hưởng sức khỏe con người, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống, kinh tế và sự phát triển của chính bản thân và gia đình bị cáo nhưng vẫn mua ma túy về để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định số 148/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Đối với 01 xe mô tô biển số 51T8-0259 chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với người tên T1 chưa xác định được nhân thân, lai lịch có hành vi bán ma túy trái phép cho bị cáo P nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang ngày 16/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định số 148/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/4/2024).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo Lê Hoàng P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên